TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 486/2025/HS-ST
Ngày: 10/12/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Lưu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Bá Chương

2. Bà Trịnh Thị Mỹ Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Ngụy Khắc Vĩnh và ông Nguyễn Văn T - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 457/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 525/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Trần Quang L, sinh năm 1991; nơi sinh: tỉnh Quảng Nam, giới tính: Nam; Nơi thường trú: căn hộ B.016.07, Chung cư F, Tổ B, Khu phố A, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh); nơi ở hiện tại: căn hộ B.016.07, Chung cư F, Tổ B, Khu phố A, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng; trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Trần Quang M và bà Lê Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 11/10/2023 (có mặt).

2. Nguyễn Thanh L1, sinh năm 1996; nơi sinh: tỉnh Ninh Thuận (nay là tỉnh Khánh Hòa); giới tính: Nam; Nơi thường trú: Thôn L, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (nay là thôn L, xã P, tỉnh Khánh Hòa); nơi ở hiện tại: Thôn L, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (nay là thôn L, xã P, tỉnh Khánh Hòa); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Quản trị khách sạn;

trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Thanh B và bà Hồ Thị N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 26/7/2025 (có mặt).

3. Đoàn Châu T1, sinh năm1998; nơi sinh: tỉnh Tây Ninh; giới tính: Nam; Nơi thường trú: A T, Khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh (nay là phường B, tỉnh Tây Ninh); nơi ở hiện tại: không có nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Đoàn Đức Đ và bà Đồng Thị Kim H1; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 11/10/2023 (có mặt).

4. Nguyễn Thanh Thiện E, sinh năm 1998; nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Tổ B, ấp T, xã T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (nay là phường C, tỉnh Đồng Tháp); nơi ở hiện tại: không có nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Văn T2 và Huỳnh Thị T3; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 11/10/2023 (có mặt).

5. Hồ Ngọc L2, sinh năm 1998; nơi sinh: tỉnh Tây Ninh; Giới tính: Nữ; Nơi thường trú: Khu phố C, Phường C, thành phố T, tỉnh Tây Ninh (nay là phường T, tỉnh Tây Ninh); nơi ở hiện tại: A L, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng; trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Hồ Ngọc L3 và bà Trần Thị Thanh V; bị cáo chưa có chồng, con; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 12/4/2024 (có mặt).

6. Nguyễn Quốc B1, sinh năm 2000; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: 4 M, phường X (Phường A cũ), Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường P, Thành phố Hồ Chí Minh); nơi ở hiện tại: 4 M, phường X (Phường A cũ), Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường P, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng; trình độ văn hóa: 08/12; con ông Nguyễn Tấn C và bà Lăng Thị Mỹ D; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 27/4/2025 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 03/10/2023, Công an phường L, thành phố

T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Công an phường L, Thành phố Hồ Chí Minh) tiến hành kiểm tra hành chính tại căn hộ B-16.07, chung cư F, địa chỉ: Tổ B, khu phố A, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh), phát hiện trong căn hộ gồm có: Trần Quang L, Đoàn Châu T1, Hồ Ngọc L2, Nguyễn Thanh Thiện E, Nguyễn Quốc B1 và Huỳnh Hoàng L4 có biểu hiện sử dụng ma túy, ngoài ra thu giữ trên bàn ăn tại phòng khách gồm: 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, 01 đĩa màu trắng hình ô van có một ít chất bột màu trắng, 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng có dính chất bột màu trắng, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn tròn có dính chất bột màu trắng… nên Tổ công tác đưa các đối tượng trên cùng vật chứng về trụ sở Công an làm việc. Đối với Nguyễn Thanh L1 sau khi sử dụng ma túy xong L1 đi về trước nên tại thời điểm kiểm tra không có L1, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã đưa L1 về làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H), Trần Quang L, Đoàn Châu T1, Hồ Ngọc L2, Nguyễn Thanh Thiện E, Nguyễn Quốc B1, Huỳnh Hoàng L4 và Nguyễn Thanh L1 (cùng làm chung công ty bất động sản) khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 01/10/2023, L đang ở nhà tại căn hộ B, chung cư F, địa chỉ: Tổ B, khu phố A, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh) thì Nguyễn Thanh L1 đến chơi. Khoảng 30 phút sau, L1 đến căn hộ của L, ngồi được một lúc L1 gọi Messsenger cho Đoàn Châu T1 rủ T1 qua căn hộ của L chơi, T1 nói "Nếu qua có chơi ma túy thì T1 mới đến", lúc này L1 trao đổi với L thì được L đồng ý chơi ma túy, sau đó L1 báo lại cho T1 biết. T1 gọi Messenger rủ Nguyễn Thanh T4 Em qua nhà L chơi, Em hỏi "Có chơi ma túy không", T1 hỏi lại Em "Đặt bao nhiêu thì được", E nói 01 chấm khay và 02 viên thuốc lắc. T1 nhắn tin hỏi L1 "Đặt ma túy vậy được không", L1 đồng ý. Sau đó, T1 nhờ Em đặt mua ma túy thì E đồng ý và nói đang đi sinh nhật sẽ qua sau. T1 nhắn số điện thoại 0937720376 của L1 cho E để khi có người giao ma túy đến chung cư, L1 sẽ xuống lấy. Khoảng 20 giờ 45 phút, cùng ngày, E và T1 nhắn tin cho Hồ Ngọc L2 rủ L2 đến căn hộ của L sử dụng ma túy thì L2 đồng ý.

Lúc này, E đang dự tiệc sinh nhật của bạn, gọi điện cho Nguyễn Thị Như Ý (Lưu tin nhắn Facebook là "Em Gái", không rõ lai lịch) hỏi mua ma túy thì Như Ý đồng ý bán. Em đặt mua 1/2 hộp ma túy khay với giá 2.500.000 đồng, 04 viên thuốc lắc với giá 1.000.000 đồng và 01 bịch nước nho (nước này Như Ý cho dùng thử không tính tiền), rồi Em nhắn địa chỉ nhận ma túy tại chung cư F, địa chỉ: Tổ B, khu phố A, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh) cho Như Ý và dặn Như Ý, khi có người đến giao ma túy thì báo cho Em biết để E nhờ L1 xuống lấy.

Đến khoảng 23 giờ 15 phút, cùng ngày, T1 và L2 đến chung cư F, L1 là người xuống đón cả hai lên căn hộ của L. Lúc này, trong căn hộ L, L1, T1 và L2 lấy bia ra nhậu. Một lúc sau, có 01 người (không rõ lai lịch) người đến giao ma túy và L1 là người đi xuống sảnh chung cư lấy ma túy lên để trên bàn ở phòng

khách và báo lại với T1 đã lấy ma túy, T1 liền gọi điện thoại báo cho Em là đã nhận được ma túy. Sau đó, L1 bẻ thuốc lắc thành các mảnh rồi đưa cho L2, T1 sử dụng, L1 tiếp tục đổ ma túy khay lên tờ tiền 1000 đồng để nấu, nấu xong L1 đổ ra đĩa sứ hình ô van (T1 là người lấy đĩa sứ trong bếp đưa cho L1), L1 dùng tờ tiền 20.000 đồng của L1 làm thành ống hút để hút ma túy khay. Sau đó, L2, T1, L1 đem ma túy vào phòng ngủ của L, tại đây L2 kéo L dậy, L1 đưa thuốc lắc cho L, còn T1 cầm ly nước để cho L uống thuốc lắc. Trong lúc sử dụng ma túy, L nói rủ Nguyễn Quốc B1 đến chơi, nên L2 và T1 thay phiên nhau gọi cho B1.

Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 02/10/2023, B1 đến và L2 xuống sảnh chung cư đón B1 lên căn hộ của L. Khi vào căn hộ, B1 thấy có L, T1, L1 và L2 đang sử dụng ma túy vừa nghe nhạc, T1 cầm nửa viên thuốc lắc đưa cho B1 sử dụng, còn L1 đang cà ma túy khay cho mọi người sử dụng và B1 tự cầm đĩa sử dụng một đường ma túy khay. Khoảng 02 giờ cùng ngày, Nguyễn Thanh Thiện E đến, L2 và T1 đi xuống sảnh dẫn Em lên căn hộ của L. Sau khi lên căn hộ, E cùng L, T1, L1, L2 và B1 cùng sử dụng ma túy khay và nước vui màu tím. Lúc này, T1 nói B1 đổ ma túy khay ra đĩa để sử dụng tiếp, do trong phòng ngủ tối nên B1 mang đĩa và gói ma túy khay ra phòng khách để nấu và hỏi mọi người có ai có tiền lẻ không nhưng không thấy ai trả lời nên B1 lấy trong người ra 01 tờ tiền 1.000 đồng, B1 đổ ma túy khay lên tờ tiền 1.000 đồng đập dập ma túy khay cho mịn rồi đỗ ra đĩa để L, T1, L1, L2, E cùng sử dụng.

Sáng ngày 02/10/2023, trong lúc ngồi chơi cả nhóm nhắc đến Huỳnh Hoàng L4, L2 biết L4 nghỉ làm nên gọi điện thoại rủ L4 đến căn hộ L chơi thì L4 đồng ý. Khoảng 14 giờ cùng ngày, L4 đến chung cư và L2 là người xuống đón L4 lên căn hộ, cả nhóm ngồi nói chuyện được một lúc thì L1 ra về. Sau đó, E đưa cho L4 một nắp chai bên trong có nước màu tím và nói là nước nho uống vào vui lắm, T1 đưa cho L4 01 đĩa sứ màu trắng bên trong có ma túy, trên đĩa có sẵn một ống hút được quấn bằng tờ tiền 20.000 đồng và nói L4 cầm ống hút đưa lên mũi hít 01 đường, L4 nằm được một lúc thì Em nhờ L4 đi mua nước ngọt.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, E đặt mua 01 bịch nước nho (nước vui) của Như Ý. Trong lúc, E nhắn tin với Như Ý thì T1 xem tin nhắn nên biết tổng số tiền mua ma túy, sau đó E nói T1 trả tiền cho Như Ý rồi tính sau, Vì T1 không có tiền nên T1 nhờ L chuyển khoản số tiền 2.600.000 đồng vào tài khoản của T1 để T1 trả tiền mua nước nho cho Như Ý (T1 đã chuyển thành công vào tài khoản số 10806817, Ngân hàng A, mang "Nguyen Thi Nhu Y"), khoảng 30 phút sau có 01 người (không rõ lai lịch) đến giao nước nho và E là người đi xuống sảnh lấy lên bỏ trên bàn ở phòng khách, sau đó L, T1, L2, E, B1 và L4 cùng sử dụng nước nho rồi đi ngủ.

Khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, E tiếp tục đặt mua ma túy của Như Ý gồm 1/2 hộp ma túy khay (1.500.000 đồng) và 01 viên thuốc lắc (250.000 đồng). Như Ý nhắn cho E biết tổng số tiền mua ma túy của 02 ngày 8.500.000 đồng.

Sau đó, E nói T1 trả tiền mua ma túy cho Như Ý rồi tính sau nhưng T1 đi vào phòng ngủ, L thấy vậy nên đưa điện thoại của L cho B1 nhập số tài khoản của T1 (T1 đọc số tài khoản cho B1 nhập) để L chuyển cho T1 số tiền 5.200.000 đồng, sau khi nhận được tiền từ L, T1 chuyển khoản cho Như Ý số tiền 5.200.000 đồng. Một lúc sau, Như Ý giao ma túy đến Em và L2 xuống sảnh lấy lên rồi tất cả cùng sử dụng ma túy.

Sáng ngày 03/10/2023, L, L2, T1, Em, B1 và L4 nói nước nho hôm qua không ngon, nhẹ quá, nước G uống ngon hơn. Lúc này, L2 nói biết chỗ mua nước G nên đặt mua về cùng sử dụng. L2 nhắn tin M1 cho Nguyễn Thanh T5 (không rõ lai lịch) hỏi mua một chai nước G và hẹn giao đến chung cư F. Một lúc sau, có 01 người mặc áo grap (không rõ lai lịch) giao đến sảnh chung cư, L2 và L4 cùng xuống sảnh lấy lên căn hộ để ở bàn phòng khách, T1 lấy nước G pha ra ly rồi mang vào phòng ngủ để tất cả cùng sử dụng. Đến 12 giờ ngày 03/10/2023, tất cả muốn sử dụng tiếp ma túy, vì ma túy khay và nước vui đã đặt mua trước đó đang còn nên Em chỉ đặt mua của Như Ý 03 viên thuốc lắc với giá 750.000 đồng, E là người xuống gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) lấy ma túy lên căn hộ rồi cùng nhau sử dụng.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, Em ngủ dậy dọn vệ sinh phòng bếp nên lỡ tay làm đổ đĩa ma túy khay, sợ mọi người biết sẽ chửi nên E đã tự liên hệ với Như Ý đặt mua "Nửa hộp ma túy khay" với giá 2.500.000 đồng và nhờ Như Ý mua giùm cục sạc điện thoại (Em dự định lấy tiền của Em bù vào trả cho Như Ý vì tự làm đổ ma túy). Sau đó, E nhờ L4 xuống nhận gói hàng lên giùm nhưng không nói cho L4 biết là ma túy. L4 xuống sảnh lấy lên căn hộ đưa cho E (L4 không biết bên trong gói hàng chứa gì) rồi đi vào phòng. Em mở gói hàng lấy 01 gói ma túy khay ra (còn nguyên chưa sử dụng) để trên bàn kế bên đĩa sứ hình ô van, trong đĩa lúc này còn ít bột khay cũ và ống hút. Sau đó, E vào phòng ngủ của L nói với mọi người có làm đổ ma túy khay và có đặt một gói mới trả lại nhưng không thấy ai trả lời. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Công an phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Công an phường L, Thành phố Hồ Chí Minh) vào căn hộ kiểm tra hành chính phát hiện thu giữ ma túy và đưa L, T1, L2, E, B1 và L4 về trụ sở Công an làm việc.

Kết luận giám định số 11129/KL-KTHS ngày 11/10/2023 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận:

- Bột màu trắng (trong mảnh giấy) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0290 gam, loại Ketamine.

- Tinh thể màu trắng (trong một gói nylon) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,9778 gam, loại Ketamine.

- Bột màu trắng (dính trong tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng) không xác định được khối lượng, tìm thấy Ketamine dưới dạng vết.

- Bột màu trắng (dính trong tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn tròn)

là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0116 gam, loại Ketamine.

Xét nghiệm nhanh chất ma túy đối với Trần Quang L, Đoàn Châu T1, Nguyễn Thanh Thiện E, Nguyễn Quốc B1 và Huỳnh Hoàng L4 đều dương tính với M2 và Ketamine. Hồ Ngọc Linh dương tính với M2.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói được niêm phong (mã vụ 2160/23) có chữ ký và tên của Phạm Huỳnh Minh T6 (Cán bộ Phòng K Công an Thành phố H), Nguyễn Thị Phương M3 (Cán bộ Công an thành phố T) nên trong là ma túy còn lại sau khi giám định;

- 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng;

- 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 20.000 đồng

- 01 đĩa sứ màu trắng in chữ Superware;

- 01 thẻ visa Ngân hàng A in chữ Nguyen Thanh L5;

- 01 loa Harman/Kardon màu đen;

- 01 đèn L7;

- 01 máy chiếu Z8 Flys, màu trắng;

- 01 đèn Model: HN-108, màu trắng;

- 01 điện thoại di động hiệu iphone 14 Pro Max, màu đen, đã qua sử dụng (thu giữ của Hồ Ngọc L2);

- 01 điện thoại di động hiệu iphone 14 Pro Max, màu đen, đã qua sử dụng (thu giữ của Trần Quang L);

- 01 điện thoại di động hiệu iphone 14 Pro Max, màu đen, đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Thanh Thiện E);

- 01 điện thoại di động hiệu iphone 13 Pro Max, màu đen, đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Quốc B1);

- 01 điện thoại di động hiệu iphone 14 Pro Max, màu đen, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động hiệu Vivo V2025, màu đen, đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Hoàng L6);

- 01 điện thoại di động hiệu iphone 12 Pro Max, màu đen, đã qua sử dụng (thu giữ của Đoàn Châu T1).

[2] Bản Cáo trạng số 185/CT-VKSKV2 ngày 28/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Trần Quang L, Nguyễn Thanh L1, Đoàn Châu T1, Nguyễn Thanh Thiện E, Hồ Ngọc L2 và Nguyễn Quốc B1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a, b Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

[3] Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Quang L, Nguyễn Thanh L1, Đoàn Châu T1, Nguyễn Thanh Thiện E, Hồ Ngọc L2 và Nguyễn Quốc B1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt các bị cáo Trần Quang L, Nguyễn Thanh L1, Đoàn Châu T1, Nguyễn Thanh Thiện E, Hồ Ngọc L2 mỗi bị cáo từ 09 năm đến 10 năm tù. Nguyễn Quốc B1 từ 08 năm đến 09 năm tù. Ngoài ra còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo đúng quy định pháp luật.

- Các bị cáo Trần Quang L, Nguyễn Thanh L1, Đoàn Châu T1, Nguyễn Thanh Thiện E, Hồ Ngọc L2 và Nguyễn Quốc B1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và Cáo trạng truy tố, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì và các bị cáo nói lời sau cùng rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm về với gia đình và tái hòa nhập cộng động xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T (nay là Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp biên bản làm việc, vật chứng và các tài liệu chứng cứ cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ của vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Trong các ngày 01 ngày 02 và ngày 03/10/2023 tại căn hộ B-16.07, chung cư F, địa chỉ: Tổ B, khu phố A, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh). Các bị cáo Trần Quang L, Nguyễn Thanh L1, Đoàn Châu T1, Nguyễn Thanh Thiện E, Hồ Ngọc L2 và Nguyễn Quốc B1 đã thực hiện hành vi phạm tội, cụ thể như sau:

Trần Quang L cung cấp địa điểm, đèn, loa, đĩa sứ để cho L, Nguyễn Thanh

L1, Đoàn Châu T1, Hồ Ngọc L2, Nguyễn Thanh Thiện E, Nguyên Quốc B2 và Huỳnh Hoàng L4 cùng sử dụng ma túy. Ngoài ra, L đã chuyển tiền 02 lần với tổng số tiền 7.800.000 đồng cho T1 để T1 trả tiền mua ma túy cho Như Ý.

Nguyễn Thanh L1 đã bàn bạc cùng L, T1 và E mua ma túy về căn hộ của L sử dụng. Ngày 01/10/2023, E đặt mua ma túy và L1 là người xuống sảnh lấy ma túy lên căn hộ của L để L1, L, T1, L2 cùng nhau sử dụng; L1 bẻ thuốc lắc thành các mảnh rồi đưa cho L2 và T1 sử dụng; L1 là người đổ ma túy khay vào tờ tiền 1.000 đồng để nấu và dùng tờ tiền 20.000 đồng của L1 làm ống hút ma túy để cho L, L1, T1, L2 cùng nhau sử dụng.

Đoàn Châu T1 đã khởi xướng, bàn bạc với L1, L và E mua ma túy về cùng sử dụng chung; T1 nhờ Em đặt mua ma túy, gọi điện thoại rủ Hồ Ngọc L2 đến căn hộ của L sử dụng ma túy và T1 là người lấy đĩa sứ đưa cho L1 để cà nấu ma túy. Ngoài ra, T1 nhận tiền từ L để trả tiền mua ma túy cho Nguyễn Thị Như Ý.

Nguyễn Thanh Thiện E đã bàn bạc cùng T1, L1 mua ma túy về căn hộ của L sử dụng; Em đặt mua ma túy của Nguyễn Thị Như Ý 04 lần để cho E, L, L1, T1, L2, B2 và L4 cùng sử dụng chung; E nói T1 trả tiền mua ma túy cho Nguyễn Thị Như Ý.

Hồ Ngọc L2 có hành vi gọi điện thoại rủ Nguyễn Quốc B1 và Huỳnh Hoàng L4 đến căn hộ của L sử dụng ma túy chung với L2, L, T1, E và L1. Ngày 02/10/2023, Em đặt mua ma túy và L2 cùng E xuống sảnh nhận ma túy đưa lên căn hộ sử dụng. Ngày 03/10/2023, L2 là người đặt mua "Nước G" (là ma túy) của Nguyễn Thanh T5 (không rõ lai lịch) mang lên căn hộ để L2, L, E, T1, B1 và L4 cùng nhau sử dụng.

Nguyễn Quốc B1 có hành vi cầm đĩa sứ và 01 gói ma túy khay đi ra phòng khách để nấu, B1 lấy trong người ra 01 tờ tiền 1.000 đồng, B1 đổ ma túy khay lên tờ tiền 1.000 đồng đập dập ma túy khay cho mịn rồi đổ ra đĩa để B1, L, T1, L1, L2 và E cùng sử dụng.

Hành vi của các bị cáo Trần Quang L, Nguyễn Thanh L1, Đoàn Châu T1, Nguyễn Thanh Thiện E, Hồ Ngọc L2 và Nguyễn Quốc B1 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a, b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt của chất ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tội phạm về ma túy có thể dẫn đến phát sinh các loại tội phạm khác. Nhà nước ta cũng như cả thế giới đều ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nếu có vi phạm. Vì động cơ thỏa mãn cơn nghiện, các bị cáo đã cùng nhau bàn bạc, thống nhất mua ma túy và thực hiện hành vi sử dụng căn hộ, đèn, loa, đĩa sứ, khay để nấu ma túy, tờ tiền...để tổ chức sự dụng trái phép chất ma túy đã thể hiện các bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật của Nhà nước. Vì vậy, cần

xử lý các bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung, đặc biệt là tội phạm về ma túy.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025 để giảm nhẹ một phần mức án cho các bị cáo mà lẽ ra các bị cáo phải nhận là đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã có hành vi thực hiện nhiều lần phạm tội nhưng đã áp dụng tình tiết định khung nên các bị cáo không có tình tiết tặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

[5] Đối với Huỳnh Hoàng L4. Quá trình điều tra xác định, sáng ngày 02/10/2023, L4 đến căn hộ của L sử dụng ma túy chung với L, T1, L2, E và B1. Tuy nhiên, L4 không cà nấu ma túy, không chuyền tay nhau sử dụng ma túy, không cung cấp công cụ cho mọi người sử dụng; tiền mua ma túy L4 không nghe ai nói là sẽ chia tiền sau khi sử dụng xong ma túy; khi được Em nhờ xuống lấy gói hàng thì L4 không biết trong gói hàng chứa gì nên chưa đủ căn cứ để xử lý L4 về hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Đối với Nguyễn Thị Như Ý (chưa rõ lai lịch), Cơ quan điều tra đã tiến hành yêu cầu Ngân hàng thương mại Cổ phần Á (A) cung cấp sao kê và hồ sơ mở tài khoản và được biết Nguyễn Thị Như Ý tạm trú tại B Â, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, xác minh địa chỉ trên thì Nguyễn Thị Như Ý không thực tế cư trú tại địa chỉ trên, từ năm 2022 cho đến nay đi đâu, làm gì không rõ. Do chưa xác minh nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thanh T5 là người bán "Nước G" (ma túy) cho Hồ Ngọc L2. Cơ quan điều tra đã tiến hành yêu cầu Ngân hàng thương mại Cổ phần K1 cung cấp sao kê và hồ sơ mở tài khoản và được biết T5 có đăng ký tạm trú tại Vinhome C, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh). Tuy nhiên, qua rà soát chưa phát hiện thông tin Nguyễn Thanh T5 hiện cư trú tại địa bàn. Do chưa xác minh nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau;

Đối với người đàn ông mặc áo grab đến chung cư giao ma túy. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với 0,0290 gam loại Ketamine thu giữ trên đĩa. Đây là ma túy do E đặt mua nhưng T1 là người trả tiền. Lịnh, T1, E, L2 và B1 khai vẫn tiếp tục sử dụng ma túy hết trên đĩa nên phần ma túy này được xác định là vật chứng của tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Riêng 0,0116 gam loại Ketamine và 0,9778 gam loại Ketamine. Đây là ma túy Em mua của Như Ý về cho Em, L,

T1, L2, B1 và L4 sử dụng (0,9778 gam loại Ketamine là Em tự đặt mua và tự trả tiền do E đã tự làm đổ ma túy trước đó) nhưng chưa sử dụng và đang còn trong bịch có dấu hiệu của tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", do khối lượng ma túy không đủ nên không xử lý hình sự đối với Nguyễn Thanh Thiện E về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói được niêm phong (mã vụ 2160/23) có chữ ký và tên của Phạm Huỳnh Minh T6 (Cán bộ Phòng K Công an Thành phố H), Nguyễn Thị Phương M3 (Cán bộ Công an thành phố T) nên trong là ma túy còn lại sau khi giám định; 01 đĩa sứ màu trắng in chữ Superware; 01 thẻ visa Ngân hàng ACB in chữ Nguyen Thanh L5; Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy;

- 01 loa Harman/Kardon màu đen; 01 đèn Laser Show K10 Pro; 01 máy chiếu Z8 Flys, màu trắng; 01 đèn Model: HN-108, màu trắng; 04 điện thoại di động hiệu iphone 14 Pro Max, màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu iphone 13 Pro Max, màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu iphone 12 Pro Max, màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động kiểu dáng Vivo màu đen, đã qua sử dụng; Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trần Quang L, Nguyễn Thanh L1, Đoàn Châu T1, Nguyễn Thanh Thiện E, Hồ Ngọc L2 và Nguyễn Quốc B1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm a, b Khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

- Xử phạt bị cáo Trần Quang L 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2023.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L1 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/7/2025.

- Xử phạt bị cáo Đoàn Châu T1 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2023.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Thiện E 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2023.

- Xử phạt bị cáo Hồ Ngọc L2 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/4/2024.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc B1 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ

ngày 27/4/2025.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi vụ 2160/23 có chữ ký của GĐV và ĐTV; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ visa Ngân hàng A in chữ Nguyen Thanh L5;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 04 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 14 Pro Max màu đen; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 13 Pro Max màu đen; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 12 Pro Max màu đen; 01 điện thoại di động kiểu dáng Vivo màu đen; 01 loa Harman/Kardon màu đen; 02 đèn chiếu; 01 máy chiếu;

(Theo Phiếu nhập kho số PNK26/2-062 ngày 05/11/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H).

4. Án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Trần Quang L, Nguyễn Thanh L1, Đoàn Châu T1, Nguyễn Thanh Thiện E, Hồ Ngọc L2 và Nguyễn Quốc B1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Các bị cáo Trần Quang L, Nguyễn Thanh L1, Đoàn Châu T1, Nguyễn Thanh Thiện E, Hồ Ngọc L2 và Nguyễn Quốc B1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP . HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND KV2 - TP . HCM;
- Cơ quan CSĐT Công an TP . HCM;
- Phân trại tạm giam Cát Lái -
Trại tạm giam Bố Lá - Công an TP . HCM;
- Cơ quan THA.HS Công an TP. HCM;
- THADS TP . HCM;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Lưu